

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021; phương hướng và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2022

Kính gửi:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025;

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là Sở LĐTBXH) báo cáo kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021; phương hướng và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2022 như sau:

I. TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ VỚI BẠO LỰC TRÊN CƠ SỞ GIỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

1. Ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến việc thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Từ đầu năm 2021 đến nay, dịch bệnh COVID-19 đã tác động mạnh mẽ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa. Đối với công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh, một số hoạt động tập trung đông người như: thông tin, truyền thông tại cộng đồng, tổ chức lễ phát động các đợt cao điểm hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, hội nghị, tập huấn, hội thảo v.v... không triển khai được hoặc triển khai chậm so với kế hoạch.

Đại dịch COVID-19 đã làm cho số người nhiễm COVID-19 và bị ảnh hưởng bởi COVID-19 gia tăng tại các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh, đồng thời tác động sâu sắc đến phụ nữ, những người có nguy cơ mất việc làm cao hơn nhiều so với nam giới, trong khi vẫn phải đảm nhận gánh nặng chăm sóc gia đình, con cái khi các trường học bị đóng cửa. Việc giãn cách xã hội cũng như việc thực hiện các biện pháp phong tỏa đã ảnh hưởng đến việc phụ nữ tiếp cận các dịch vụ y tế hỗ trợ, đặc biệt là phụ nữ mang thai, sinh con và nuôi con nhỏ (đây là những đối tượng bị ảnh hưởng nặng nề nhất).

2. Kết quả triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ bổ sung cho lao động nữ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Sở LĐTBXH tỉnh Thanh Hóa đã phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện kịp thời việc thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ của người lao động, người sử dụng lao động nói chung và người lao động nữ nói riêng, chính sách hỗ trợ bổ sung cho người lao động đang mang thai và nuôi con nhỏ¹, đảm bảo 100% hồ sơ đủ điều kiện được phê duyệt hỗ trợ kịp thời. Tính đến ngày 15/12/2021, đã phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với 170 người lao động nữ đang mang thai và 2.028 người lao động đang nuôi con nhỏ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi, với kinh phí thực hiện là 2.198.000.000 đồng.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới và Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

a) Cấp tỉnh

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch 193/KH-UBND ngày 25/8/2021 về thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa để triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030. Kế hoạch đã đề ra mục đích, yêu cầu, mục tiêu tổng quát và 06 nhóm mục tiêu cụ thể: trong lĩnh vực chính trị (*gồm 01 chỉ tiêu*); trong lĩnh vực kinh tế, lao động (*gồm 03 chỉ tiêu*); trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (*gồm 04 chỉ tiêu*); mục tiêu trong lĩnh vực y tế (*gồm 04 chỉ tiêu*); trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (*gồm 04 chỉ tiêu*); trong lĩnh vực thông tin, truyền thông (*gồm 04 chỉ tiêu*). Để triển khai thực hiện đảm bảo mục đích, yêu cầu và các mục tiêu, chỉ tiêu, UBND tỉnh đã xây dựng 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 05/3/2021 về việc triển khai thực hiện Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch đã đề ra mục tiêu chung và 05 chỉ tiêu cụ thể. Để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, UBND tỉnh đã định hướng triển khai thực hiện 04 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tổ chức thực hiện phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

¹ Người lao động đang mang thai được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/người; người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em chưa đủ 06 tuổi và chỉ hỗ trợ cho 01 người là cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc thay thế.

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh về việc tổ chức Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2021 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, nhằm thu hút sự quan tâm, đề cao vai trò, trách nhiệm và tính chủ động tham gia hành động của cá nhân, gia đình, cộng đồng, cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn, xử lý kịp thời các vụ bạo lực, xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em.

- Sở LĐTBXH đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Cụ thể như:

+ Công văn số 510/SLĐTBXH-TEBĐG ngày 01/3/2021 về việc hướng dẫn công tác bình đẳng giới năm 2021 gửi các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, trong đó: tập trung xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 và Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025 (*sau khi được UBND tỉnh ban hành*); đẩy mạnh thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; những quy định mới về lao động nữ và đảm bảo bình đẳng giới và trong Bộ luật Lao động năm 2019; duy trì và nhân rộng các mô hình, tăng cường thực hiện các hoạt động, biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

+ Công văn số 2848/SLĐTBXH-TEBĐG ngày 30/8/2021 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa gửi các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, nội dung về (1) Căn cứ nội dung Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh để xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; (2) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và nội dung của kế hoạch bằng các hình thức phù hợp; (3) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phối hợp giữa các ngành, các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch; (4) Tiến hành kiểm tra, thu thập số liệu, xây dựng báo cáo định kỳ, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch; (5) bố trí nguồn kinh phí tổ chức thực hiện có hiệu quả tại địa phương.

+ Kế hoạch số 32/KH-SLĐTBXH ngày 12/3/2021 về thực hiện công tác bình đẳng giới năm 2021; Kế hoạch số 88/KH-SLĐTBXH ngày 05/11/2021 về việc thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 lĩnh vực lao động, người có công và xã hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 90/KH-SLĐTBXH ngày 12/11/2021 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực

hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2021.

- Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh đã xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2021 theo chức năng quản lý và nhiệm vụ được giao của sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp theo định hướng của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 và Chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021-2025.

b) Cấp huyện

Toàn bộ 27/27 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các kế hoạch của UBND tỉnh với các mục tiêu, nội dung hoạt động cụ thể phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Trong đó, phân công cụ thể trách nhiệm của các phòng, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường, thị trấn nhằm đảm bảo hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra của các kế hoạch.

Nhìn chung, công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn tỉnh đã cụ thể hoá đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương, cũng như bảo đảm tính kịp thời, hiệu quả của các văn bản.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Thường xuyên tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác truyền thông, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và người dân trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên các phương tiện thông tin đại chúng và các sản phẩm truyền thông (*ấn phẩm in, pa-nô, áp-phích, tờ rơi, khẩu hiệu tuyên truyền v.v...*); tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo chuyên đề, đối thoại về các giải pháp tăng tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý và các cơ quan dân cử (*có sự tham gia của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan dân cử và Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp*). Đồng thời, tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân về quyền và trách nhiệm đi bầu cử của mình.

- Hoạt động truyền thông, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới được thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả. Một số hoạt động biểu biểu như:

+ Sở LĐTBXH phối hợp với Báo Thanh Hóa truyền thông về Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; các thông điệp nhân Tháng hành động về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; treo 40 băng-rôn, khẩu hiệu tuyên truyền; in và cấp phát 600 cuốn “Tài liệu quy trình hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới”; in và cấp phát 22.000 tờ gấp tuyên truyền về xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới tiến tới bình đẳng giới tại Việt Nam.

+ Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027”.

+ Ban Dân tộc tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng Dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025” cụ thể: tổ chức 02 hội nghị truyền thông về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới cho 250 đại biểu là cán bộ thôn, bản, người dân thuộc các huyện Quan Sơn, Quan Hóa.

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chỉ đạo các cấp hội tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giám sát bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026; xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các cấp hội tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; tổ chức hội nghị chia sẻ kinh nghiệm tuyên truyền, giám sát bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp cho 85 đồng chí Ủy viên BCH; tổ chức truyền thông bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 cho trên 200 cán bộ, hội viên, phụ nữ trên địa bàn huyện Vĩnh Lộc; in ấn, cấp phát 1.200 quạt truyền thông, 230 mũ truyền thông, hơn 3.000 tài liệu truyền thông bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp; cung cấp 5.750 cuốn thông tin phụ nữ Việt Nam với chủ đề “Phát huy quyền của phụ nữ trong ứng cử, bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp” đến các cấp Hội, Chi hội làm tài liệu sinh hoạt hội viên v.v...

+ Liên đoàn Lao động tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026 đến các đoàn viên, công nhân, viên chức, người lao động, tổ chức thành công cuộc thi “CNVCLĐ sáng suốt lựa chọn người tài đức để xây dựng đất nước”; biên soạn và phát hành 50.000 tờ rơi “Một số quy định riêng đối với lao động nữ và bình đẳng giới”; xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng truyền thông, tư vấn và chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp cho nữ công nhân lao động trong doanh nghiệp có tổ chức công đoàn thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025”.

+ Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và địa phương đã tổ chức triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân về bình đẳng giới và vai trò, vị trí của phụ nữ trong gia đình và xã hội, với nhiều hình thức như đẩy mạnh tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh xã, phường, thị trấn, treo băng-rôn, khẩu hiệu tuyên truyền v.v...; tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo chuyên đề, đối thoại về các giải pháp tăng tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý và các cơ quan dân cử, sự tham gia của nam giới trong việc thúc đẩy bình đẳng giới, chia sẻ công việc nhà v.v...

3. Xây dựng, phát triển mô hình và các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục duy trì thực hiện mô hình “Phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới” tại phường Đông Sơn (*thị xã Bỉm Sơn*), xã Đông Minh (*huyện Đông Sơn*) và thị trấn Yên Cát (*huyện Như Xuân*) với các hoạt động chủ yếu như thành lập và sinh hoạt Câu lạc bộ phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; Tổ phòng, chống bạo lực giới, lựa chọn các gia đình có điều kiện, nhà xã hội, trạm y tế v.v... để xây dựng Địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh tại cộng đồng nhằm trợ giúp nạn nhân bị bạo lực hoặc có nguy cơ cao bị bạo lực trên cơ sở giới; duy trì thực hiện mô hình Thành phố an toàn, thân thiện với phụ nữ và trẻ em gái tại phường Trường Sơn (*thành phố Sầm Sơn*) nhằm huy động sự tham gia của cộng đồng trong việc thúc đẩy bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới nhằm hạn chế tình trạng phụ nữ và trẻ em gái không bị quấy rối hoặc xâm hại tình dục, không e ngại hoặc sợ hãi khi sử dụng các dịch vụ công khi tham gia vào đời sống xã hội ở nơi công cộng; duy trì thực hiện mô hình “Câu lạc bộ nữ công nhân nhà trọ” tại xã Quảng Đông (*thành phố Thanh Hóa*), góp phần giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực lao động việc làm thông qua việc tăng cường tiếp cận và tham gia thụ hưởng các dịch vụ xã hội của nữ công nhân; nghiên cứu và đề xuất những quy định phối hợp liên ngành trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của lao động nữ.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã chỉ đạo xây dựng và nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả như: 583 mô hình “Làng quê an toàn cho phụ nữ và trẻ em”; 28 mô hình CLB “Phụ nữ sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn”; thành lập 13 mô hình kinh tế tập thể nâng tổng số mô hình phát triển kinh tế do phụ nữ làm chủ toàn tỉnh lên 326 mô hình. Hỗ trợ 1.010 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp, trong đó: có 81 doanh nghiệp nữ được thành lập mới. Các cấp Hội tích cực liên kết, phối hợp với các đơn vị dạy nghề cho 8.430 lao động nữ, trong đó Trung tâm Dạy nghề phụ nữ tỉnh tổ chức 30 lớp sơ cấp nghề cho 900 phụ nữ; phối hợp với Công ty L'Oréal Việt Nam tổ chức 02 lớp đào tạo ngành tóc chuyên nghiệp và trang điểm cơ bản miễn phí cho 67 phụ nữ nghèo với tổng kinh phí hỗ trợ 2.345 triệu đồng. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội, tín chấp với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổ chức tài chính vi mô Thanh Hóa, Quỹ TYM v.v... cho 187.285 hội viên, phụ nữ vay vốn phát triển kinh tế, với tổng kinh phí là 9.925.353 triệu đồng. Phối hợp với các ngành tổ chức chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 48.789 lượt hội viên, phụ nữ, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và sản xuất, kinh doanh.

- Liên đoàn Lao động tỉnh đã quan tâm đào tạo, quy hoạch cán bộ nữ, chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho lao động nữ và trẻ em; thành lập được 3.388 Ban nữ công quần chúng và 405 Câu lạc bộ (CLB) công nhân viên chức lao động điển hình như: CLB Gia đình hạnh phúc, CLB Công nhân lao động liên ngành, CLB Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế, CLB Nữ lãnh đạo quản lý v.v... nhằm thu hút nữ công nhân, viên chức, lao động tham gia để giúp đỡ nhau tiến bộ, đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng phụ nữ trong giai đoạn hiện nay.

- Các huyện, thị xã, thành phố đã triển khai thực hiện tốt mô hình và các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Kết quả: 100% xã, phường, thị trấn đã lựa chọn địa điểm và xây dựng “Địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh” đạt cơ bản các tiêu chí theo hướng dẫn tại Quyết định 1814/QĐ-LĐTBXH ngày 18/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề tư vấn, trợ giúp nạn nhân của các vụ bạo lực giới; thành lập và tổ chức hoạt động bằng nhiều hình thức sinh hoạt phong phú tại các Câu lạc bộ phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, góp phần nâng cao nhận thức cho người dân trên địa bàn, giảm thiểu và chấm dứt tình trạng bạo lực trên cơ sở giới, tiến tới đảm bảo bình đẳng giới theo mục tiêu đề ra.

4. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

a) Số lượng cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm làm công tác bình đẳng giới cấp tỉnh/huyện/xã

Cấp tỉnh			Cấp huyện			Cấp xã		
Tổng số	Chuyên trách	Kiểm nhiệm	Tổng số	Chuyên trách	Kiểm nhiệm	Tổng số	Chuyên trách	Kiểm nhiệm
07	01	06	27	-	27	559	-	559

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ

Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh nên công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới các cấp bị ảnh hưởng nhưng vẫn được quan tâm và triển khai thực hiện hiệu quả, cụ thể:

- Sở LĐTBXH đã tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho 65 người là cán bộ, cộng tác viên làm công tác bình đẳng giới cấp xã với nội dung: bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị; kỹ năng truyền thông có nhạy cảm giới; kỹ năng lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng, thực hiện văn bản quy phạm pháp luật và các chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của địa phương; 01 lớp tập huấn cho 81 cán bộ nữ tiềm năng, nữ ứng cử viên lần đầu (*không hưởng lương từ ngân sách nhà nước*) tham gia Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 với nội dung bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị và kỹ năng vận động bầu cử và 05 lớp cho 235 cán bộ, cộng tác viên làm công tác bình đẳng giới cấp xã về quản lý nhà nước về bình đẳng giới; hướng dẫn thu thập số liệu báo cáo kết quả thực hiện chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ; kỹ năng lồng ghép giới trong xây dựng, thực hiện văn bản quy phạm pháp luật và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của địa phương; tổ chức 02 cuộc hội thảo tham vấn xây dựng dự thảo Quy chế phối hợp liên ngành về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức 09 lớp tập huấn về kỹ năng thông tin, tuyên truyền về bình đẳng giới, dân tộc, tôn giáo đối với 400 cán bộ, hội viên phụ nữ nòng cốt dân tộc tôn giáo nhằm xóa bỏ phong tục cổ hủ lạc hậu như tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, tư tưởng trọng nam khinh nữ v.v...

- Ban Dân tộc tỉnh tổ chức 02 hội nghị tập huấn kỹ năng tuyên truyền về bình đẳng giới cho 250 đại biểu người dân tộc huyện Quan Hóa và Quan Sơn; 02 hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật cho 132 đại biểu của xã Yên Khương, huyện Lang Chánh và xã Bát Mọt huyện Thường Xuân.

- Tổ chức được 03 lớp tập huấn về kỹ năng vận động ứng cử đối với 380 nữ ứng cử viên lần đầu tham gia ứng cử HĐND các cấp tại huyện Nga Sơn, thành phố Thanh Hóa, thị xã Bỉm Sơn; 20 lớp tập huấn về bình đẳng giới cho hơn 800 cán bộ thôn, bản tại các huyện Đông Sơn, Triệu Sơn, Nga Sơn, Hoàng Hóa, Lang Chánh, Bá Thước v.v...

Ngoài ra, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương đã tổ chức tập huấn, lồng ghép nội dung về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị. Một số đơn vị hoạt động tích cực, hiệu quả như: Sở Tư pháp, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, huyện Thọ Xuân.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo việc thực hiện pháp luật, chính sách về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Sở LĐTBXH đã phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh tổ chức 04 đoàn công tác kiểm tra tại 04 đơn vị cấp tỉnh (gồm: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo); 04 đơn vị cấp huyện (gồm: huyện Ngọc Lặc, Hoàng Hóa, Đông Sơn và Thường Xuân). Kết quả kiểm tra cho thấy: các cơ quan, đơn vị đã quan tâm triển khai, thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ; công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ đã được chú trọng; việc bố trí kinh phí hoạt động cho Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ đã được thực hiện. Tuy nhiên các hoạt động thường được tổ chức lồng ghép nên kết quả chưa được rõ nét, kinh phí bố trí chưa nhiều, việc tự kiểm tra còn mang tính hình thức nên hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ còn hạn chế v.v...

Bên cạnh đó các sở, ban, ngành, địa phương cũng chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại lĩnh vực quản lý như: Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, huyện Thọ Xuân, huyện Lang Chánh, huyện Hoàng Hóa v.v...

d) Kinh phí thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Năm	Kinh phí (triệu đồng)			Tổng cộng
	Chi thường xuyên cấp tỉnh	Chi thường xuyên cấp huyện	Huy động	
2020	973	240	199,5	1.412,5
2021	692	400	428	1.520

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 đã xác định 06 mục tiêu và 19 chỉ tiêu cụ thể trong các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, lao động, đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, y tế, giáo dục và đào tạo, thông tin, truyền thông. Năm 2021 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh, việc thu thập, tổng hợp số liệu đối với các chỉ tiêu cụ thể còn một số khó khăn. Trên cơ sở báo cáo của các sở, ban, ngành, tổ chức, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố, kết quả thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Kết quả thực hiện

a) Tình hình thực hiện Mục tiêu 1 (trong lĩnh vực chính trị)

Các cấp ủy đảng, chính quyền đã quan tâm, chỉ đạo, quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, đảm bảo tỷ lệ nữ trong quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố cũng như xã, phường, thị trấn đã tích cực chủ động tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung về công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, tạo điều kiện và cơ hội để phụ nữ được tham gia vào các lĩnh vực của đời sống xã hội như: công tác phát triển đảng viên nữ; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng, trình độ, năng lực của cán bộ nữ; quy hoạch, bố trí sử dụng cán bộ nữ, tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo nhằm giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị.

Kết quả: trên địa bàn tỉnh có 27 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và 15 huyện, thị xã, thành phố có lãnh đạo chủ chốt là nữ với 76 nữ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (gồm có 36 nữ lãnh đạo quản lý các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, tổ chức xã hội và 40 lãnh đạo, quản lý cấp huyện); có 1.329 đảng viên nữ tham gia Ban chấp hành Đảng bộ cấp xã (đạt 29%), 180 nữ lãnh đạo chủ chốt HĐND cấp xã (đạt 16,3%) và 102 nữ lãnh đạo chủ chốt UBND cấp xã (đạt 7,1%). Tỷ lệ HĐND và UBND các cấp trên địa bàn tỉnh có lãnh đạo là nữ cụ thể là: cấp tỉnh: 0; cấp huyện là 10/27 huyện, thị xã, thành phố, chiếm 37%; cấp xã là 198/559 xã, phường, thị trấn, chiếm 35,4%.

b) Tình hình thực hiện Mục tiêu 2 (trong lĩnh vực kinh tế, lao động)

Trong năm, các hoạt động nhằm giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động được chú trọng thực hiện. Cụ thể:

- Các sở, ban, ngành và các địa phương đã tham mưu, triển khai thực hiện chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển ngành nghề thu hút nhiều lao động, tạo việc làm, xuất khẩu lao động nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ đối với phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế (*như thông tin, tuyên truyền về luật pháp, chính sách, các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường lao động v.v...*), bình đẳng về cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh.

- Hoạt động hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho nữ thanh niên, lao động nữ, đặc biệt ở khu vực nông thôn, khu vực miền núi được quan tâm triển khai. Các hoạt động thu hút đầu tư và phát triển, mở rộng các khu công nghiệp của tỉnh đã tạo điều kiện cho nhiều lao động, trong đó có lao động nữ, có việc làm mới và thu nhập ổn định. Đồng thời, thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất, đề án giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh; các chương trình, dự án, đề án giảm nghèo bền vững, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp được thực hiện có hiệu quả; phụ nữ vùng nông thôn nghèo, dân tộc thiểu số đã được vay vốn ưu đãi, phát triển sản xuất, có điều kiện ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo và phát triển có tính bền vững.

- Sở LĐTBXH đã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp ổn định và phát triển thị trường lao động, đảm bảo phù hợp với tình hình và diễn biến của dịch bệnh COVID-19, trong đó: chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tổ chức 35 phiên giao dịch việc làm, phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng lao động tiến hành phỏng vấn, tuyển dụng vào các khung giờ khác nhau nhằm hạn chế việc tập trung đông người; đào tạo, tư vấn việc làm, xuất khẩu lao động và các chế độ chính sách liên quan đến lao động - việc làm cho gần 110.000 lượt người; hỗ trợ giới thiệu 50 doanh nghiệp xuất khẩu lao động và hơn 20 doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng nhiều lao động với mức lương cao về các địa phương tuyển chọn lao động v.v... Từ đó, góp phần thực hiện tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương và giảm tỷ lệ lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp; hướng dẫn, chỉ đạo Cơ quan LĐTBXH các cấp phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội quan tâm hỗ trợ, hướng dẫn người lao động có nhu cầu tiếp cận với các nguồn vốn vay ưu đãi để tự tạo việc làm, phát triển sinh kế, ổn định cuộc sống. Năm 2021, toàn tỉnh đã tạo việc làm mới cho 67.190 lao động, trong đó có 36.215 lao động nữ chiếm 53,9%.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp hội triển khai có hiệu quả Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025, theo đó: tổ chức 05 lớp tập huấn khởi sự kinh doanh và xây dựng các ý tưởng, sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ cho 250 chị; hỗ trợ 1.060 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp, trong đó có 18 doanh nghiệp nữ được thành lập; chỉ đạo thành lập 06 tổ hợp tác, nâng tổng số mô hình phát triển kinh tế do phụ nữ làm chủ toàn tỉnh lên 319 mô hình. Tiếp tục chỉ đạo duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Hiệp hội Doanh nhân nữ và 14 Câu lạc bộ Nữ doanh nhân.

Kết quả: theo số liệu thống kê từ các huyện, thị xã, thành phố đến cuối năm 2021, tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt khoảng 40,1%; giảm tỷ trọng

lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống còn 39,5%; tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt 22,26% trong đó tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp là 940/3.310 (*chiếm tỷ lệ 28,4%*); tỷ lệ nữ chủ nhiệm hợp tác xã là 84/1210 (*đạt tỷ lệ 7%*).

c) Tình hình thực hiện Mục tiêu 3 (trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới)

Các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh và các địa phương đã quan tâm thực hiện các hoạt động về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các chiến dịch truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình, ngày Quốc tế Hạnh phúc (20-3), ngày Gia đình Việt Nam (28-6); đẩy mạnh thực hiện phong trào xây dựng “Gia đình văn hóa” và xây dựng, nhân rộng các mô hình Câu lạc bộ Gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực; xây dựng và nhân rộng mô hình “Địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh tại cộng đồng” tại các huyện, thị xã, thành phố. Tổ chức tư vấn, hỗ trợ cho nạn nhân buôn bán được tiếp cận với các cơ hội thông qua dạy nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ về giáo dục và giới thiệu vay vốn tín dụng, tái hòa nhập cộng đồng; triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm buôn bán người; tổ chức các hoạt động xây dựng tử sách pháp luật, duy trì và nhân rộng các mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống mua bán người, thành lập các nhóm phản ứng nhanh để phát hiện, giải cứu và kết nối các dịch vụ hỗ trợ và bảo vệ cho phụ nữ và trẻ em bị bạo lực, xâm hại, mua bán.

Kết quả: Các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới nhất là bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình luôn được quan tâm thực hiện, trong đó có trách nhiệm chia sẻ công việc giữa các thành viên trong gia đình. Theo báo cáo của Cục Thống kê, số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ so với nam giới là 2,7 lần (*giảm 0,2 lần so với năm 2020*). Các hoạt động hỗ trợ, can thiệp trợ giúp và xử lý các vụ việc bạo lực, xâm hại đối với phụ nữ được tập trung thực hiện. Cụ thể:

- Sở LĐTBXH đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị kịp thời hỗ trợ các dịch vụ thiết yếu cho 01 phụ nữ bị buôn bán trở về địa phương để tái hòa nhập cộng đồng; chỉ đạo Trung tâm Cung cấp dịch vụ công tác xã hội triển khai thực hiện kịp thời các hoạt động hỗ trợ, can thiệp trợ giúp đối với nạn nhân bị bạo lực, xâm hại. Trong năm, đã tiếp nhận và thực hiện các hoạt động hỗ trợ, can thiệp đối với 22 nạn nhân bạo lực gia đình (*18 người là phụ nữ, 04 trẻ em²*), 18 nạn nhân bị bạo lực trên cơ sở giới (*nạn nhân là phụ nữ, trong đó có 04 trẻ em gái³*) do người dân báo qua đường dây nóng 02378.011.999. Do các vụ việc chưa ở mức độ nghiêm trọng, nạn nhân chủ động và có khả năng tự giải quyết nên cán bộ tổng đài đã tư vấn và hướng dẫn các kỹ năng để xử lý; triển khai các biện pháp can thiệp, hỗ trợ khẩn cấp 01 nạn nhân bị bạo lực bị đưa lên mạng xã hội. 100% nạn

² Nguyên nhân: do mâu thuẫn về cách nuôi dạy con (07 trường hợp), kinh tế khó khăn (08 trường hợp), tranh giành quyền nuôi con (04 trường hợp), mâu thuẫn mẹ chồng con dâu (03 trường hợp).

³ Nguyên nhân: do phân biệt đối xử (05 trường hợp), ép buộc sinh con ngoài ý muốn (02 trường hợp), kiểm soát bạn gái (01 trường hợp), quấy rối trên mạng (02 trường hợp), bạo lực học đường (03 trường hợp), đe dọa qua mạng xã hội (01 trường hợp), lựa chọn giới tính thai nhi (02 trường hợp); không cho trẻ em nữ đi học (02 trường hợp).

nhân bị bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện hỗ trợ, can thiệp bằng các biện pháp phù hợp.

- Theo số liệu thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: trong năm 2021, tổng số vụ bạo lực gia đình được phát hiện tại các địa phương trong tỉnh là 593 vụ, trong đó: bạo lực tinh thần là 297 vụ; bạo lực thân thể là 170 vụ; bạo lực tình dục là 33 vụ và bạo lực kinh tế là 93 vụ. Tổng số nạn nhân bạo lực gia đình được tư vấn về pháp lý và sức khỏe, hỗ trợ và chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân bị bạo lực là 445 nạn nhân (*đạt tỷ lệ 75%*); số người gây bạo lực gia đình có những biện pháp, can thiệp, xử lý là 551 trường hợp chiếm 93%.

- Trong năm, các cơ quan chức năng đã điều tra xử lý 39 vụ bạo lực gia đình gồm 39 đối tượng gây ra bạo lực và 40 nạn nhân bị bạo lực; 80 vụ xâm hại trẻ em gồm 105 đối tượng và 82 nạn nhân bị xâm hại, trong đó: có 64 vụ xâm hại tình dục (*chiếm 81%*), tăng 11 vụ với 35 đối tượng so với cùng kỳ 2020, đã điều tra khởi tố 62 vụ với 66 bị can, xử lý hành chính 11 vụ với 29 đối tượng, đang xác minh làm rõ 06 vụ với 09 đối tượng, tạm đình chỉ 01 vụ với 01 đối tượng, tỷ lệ điều tra, xử lý đạt 92,5% so với số vụ xảy ra. Đặc biệt trong thời gian gần đây trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa xảy ra 06 vụ xâm hại tình dục trẻ em qua mạng xã hội (*03 vụ hiếp dâm người dưới 16 tuổi, 03 vụ giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi*). Thủ đoạn của các đối tượng là lợi dụng mạng xã hội như facebook, zalo v.v... kết bạn, làm quen với các cháu, sau đó nảy sinh tình cảm yêu đương và thực hiện hành vi xâm hại tình dục đối với các cháu.

d) Tình hình thực hiện Mục tiêu 4 (trong lĩnh vực y tế)

Các hoạt động nhằm bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe được thực hiện hiệu quả, đảm bảo các biện pháp, quy định về phòng chống dịch bệnh COVID-19. Sở Y tế phối hợp các sở, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện tốt quy trình tiếp nhận, chăm sóc y tế, tư vấn tâm lý và thống kê, báo cáo đối với người bệnh là nạn nhân của bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư số 24/2017/TT-BYT ngày 17/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế; đẩy mạnh hoạt động truyền thông về bình đẳng giới, tổ chức các hoạt động tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình trong quá trình triển khai thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh hằng năm và giai đoạn 2021-2025; phối hợp các bệnh viện tuyến trung ương triển khai hệ thống bệnh viện vệ tinh của các bệnh viện đầu ngành về sản khoa, nhi khoa, nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh tại chỗ của các bệnh viện vệ tinh, từng bước giảm người bệnh chuyển tuyến trên và tăng tiếp nhận người bệnh từ tuyến trên về điều trị. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ mới, phù hợp trong chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em v.v... nhằm giảm tỷ lệ tử vong của bà mẹ liên quan đến thai sản; tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, tư vấn chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình cho đối tượng là vị thành niên nhằm cung cấp thông tin, kiến thức về giới tính, sức khỏe sinh sản. Từ đó, góp phần nâng cao kiến thức, kỹ năng, giảm tình trạng mang thai, nạo thai ngoài ý muốn ở lứa tuổi vị thành niên.

Kết quả: công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng được cải thiện, mạng lưới y tế cơ sở được củng cố. Các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về bình đẳng giới nhằm ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng bạo lực trên cơ sở giới, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh do lựa chọn giới tính thai nhi và cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho phụ nữ ngày được tăng cường, tỷ lệ bà mẹ tử vong liên quan đến thai sản đạt kết quả tích cực. Tỷ số giới tính khi sinh giảm từ 114,8 trẻ em trai/100 trẻ em gái năm 2020 xuống còn 113,5 trẻ em trai/100 trẻ em gái; tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản là 4,94/100.000 trẻ đẻ sống; tỷ suất sinh ở vị thành niên là 42 ca sinh/1.000 phụ nữ ở độ tuổi vị thành niên.

đ) Tình hình thực hiện Mục tiêu 5 (trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo)

Để tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, các cấp, ngành, đơn vị, tổ chức, địa phương quan tâm rà soát, đánh giá, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức v.v... chú trọng đến nguồn cán bộ nữ và nguồn nhân lực chất lượng cao.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai tới các đơn vị trường học thực hiện nghiêm túc và hiệu quả việc lồng ghép giới vào giảng dạy trong toàn hệ thống giáo dục, nhất là ở các cấp học phổ thông, trung học cơ sở và tiểu học. Đưa nội dung về giới vào các chương trình bồi dưỡng về quản lý nhà nước, đào tạo về trung cấp, cao cấp lý luận chính trị nhằm góp phần nâng cao nhận thức về giới cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, tạo điều kiện cho cả nam và nữ phát huy quyền làm chủ và bình đẳng trên mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội và trong gia đình, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong giáo dục và đào tạo. Lồng ghép giới trong kế hoạch hàng năm của các cơ sở giáo dục trong tuyển sinh, phổ cập giáo dục các cấp, thực hiện xóa mù và công tác chuyên môn dạy - học từ các cấp học, bậc học theo chương trình sách giáo khoa của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tích hợp nội dung bình đẳng giới trong nội dung chương trình sách giáo khoa và các hoạt động ngoại khóa theo kế hoạch được áp dụng từ mầm non đến THPT, trung học chuyên nghiệp. Sở LĐT-XBH đã tích cực chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở GDNN triển khai kịp thời các biện pháp khắc phục khó khăn trong tuyển sinh và đào tạo do ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, các phần mềm giảng dạy trực tuyến nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người học, đảm bảo chất lượng, hiệu quả đào tạo và phân đầu hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra.

Kết quả: trong năm, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đã tổ chức tuyển sinh đào tạo nghề cho 84.458 người, trong đó có 32.938 là nữ học viên, học sinh, sinh viên (*chiếm tỷ lệ 39%*). Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt 100%; tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 99%. Các cấp chính quyền, các ngành đã khuyến khích, ưu tiên tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia các lớp bồi dưỡng về chính trị, hành chính, tin học, ngoại ngữ đặc biệt là nâng cao trình độ chuyên môn, theo đó: tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt 44%.

e) Tình hình thực hiện Mục tiêu 6 (trong lĩnh vực thông tin, truyền thông)

Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương chỉ đạo, định hướng các nội dung tuyên truyền về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới cho các cơ quan thông tấn báo chí, các đơn vị sản xuất các sản phẩm văn hóa, thông tin và đội ngũ phóng viên, biên tập viên tại các cơ quan truyền thông. Tổ chức kiểm tra các hoạt động, rà soát các sản phẩm văn hóa, thông tin có nội dung tuyên truyền ảnh hưởng đến công tác bình đẳng giới, định kiến giới, phân biệt giới, bất bình đẳng giới; đề xuất hình thức xử lý các đơn vị, cá nhân tổ chức hoạt động và có sản phẩm văn hóa, thông tin, tuyên truyền vi phạm chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

Kết quả: trong năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức có hiệu quả hoạt động tuyên truyền về bình đẳng giới với nhiều hình thức sáng tạo đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới. Kết quả, có 65% dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới; 85% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, tổ chức đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới; 86% xã, phường, thị trấn mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở, đặc biệt các xã nông thôn mới đã duy trì thực hiện hằng tháng 02 chuyên mục tuyên truyền về bình đẳng giới trên hệ thống loa phát thanh xã; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng chuyên mục hỏi đáp, trả lời nhiều vấn đề, giải đáp thắc mắc về: thực hiện bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình, các quyền bình đẳng giữa nam và nữ; quyền sở hữu, thừa kế và quyền được lựa chọn bạn đời khi kết hôn v.v...

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

a) Những hạn chế, khó khăn

- *Trong lĩnh vực chính trị*: công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ nữ vẫn còn những khó khăn, hạn chế, đó là: tỷ lệ cán bộ nữ được quy hoạch vào cấp ủy, các chức danh lãnh đạo quản lý ở các cấp, các ngành vẫn còn thấp, nhất là cán bộ nữ người dân tộc thiểu số, một số địa phương, đơn vị không quy hoạch cán bộ nữ vào vị trí cấp trưởng; một số cơ quan, địa phương, đơn vị chưa gắn với đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ, nhất là đối với cán bộ nữ.

- *Trong lĩnh vực kinh tế, lao động*: lao động nữ trong các doanh nghiệp vẫn là đối tượng có thu nhập thấp hơn so với nam giới, dễ trở thành nạn nhân của tình trạng thiếu việc làm hoặc thất nghiệp, chất lượng việc làm của lao động nữ còn thấp, chủ yếu là các nghề giản đơn như may mặc, giày da. Tình trạng nghỉ việc của lao động nữ độ tuổi từ 40 trở lên tại các khu công nghiệp đang là một vấn đề đặt ra trong thị trường lao động hiện nay. Dịch bệnh COVID-19 kéo dài tiếp tục ảnh hưởng đến việc giải quyết việc làm cho người lao động, đặc biệt là lao động nữ trong thời điểm hiện nay.

- *Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới*: công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống bạo lực

gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và Gia đình ở một số địa phương, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số chưa được tổ chức thường xuyên, chưa thu hút được nhiều người dân tham gia. Nhận thức của một bộ phận người dân nhất là ở vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn tư tưởng trọng nam khinh nữ, bạo lực gia đình mà đối tượng chịu tác động chính là phụ nữ. Tình trạng sinh con thứ ba trở lên, mất cân bằng giới tính v.v... đang có chiều hướng gia tăng.

- *Trong lĩnh vực y tế*: tình trạng chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh vẫn còn cao, vượt ngưỡng mức cân bằng sinh học tự nhiên (*từ 104 đến 106 bé trai/100 bé gái*). Mặc dù có giảm nhưng năm 2021 tỷ lệ vẫn ở mức cao với 113,5 trẻ em trai/100 trẻ em gái. Một bộ phận người dân vẫn còn tư tưởng dinh con trai để nối dõi tông đường; việc kiểm tra, phát hiện và xử lý các trường hợp cung cấp dịch vụ, phương pháp lựa chọn giới tính thai nhi chưa quyết liệt.

- *Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo*: các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề có tích hợp nội dung về giới nhưng chưa có chương trình chính khóa, mới chỉ ở hình thức lồng ghép vào chương trình chính trị đầu khóa, các hoạt động ngoài giờ lên lớp; việc thống kê tỷ lệ nữ thạc sĩ, tiến sĩ gặp nhiều khó khăn do chỉ tiêu này chưa được đưa vào chỉ tiêu thống kê hằng năm của Cục Thống kê. Một bộ phận phụ nữ có tư tưởng an phận, tập trung cho việc chăm sóc gia đình nên không có nhu cầu học cao hơn.

- *Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông*: nội dung các chương trình, chuyên mục tuyên truyền về bình đẳng giới chưa có nhiều sự đổi mới, hiệu quả tuyên truyền chưa cao. Các hình thức và sản phẩm truyền thông chưa thực sự phong phú và đa dạng. Đội ngũ phóng viên báo chí, quản lý báo chí chưa được đào tạo và bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu về bình đẳng giới.

b) Nguyên nhân

- *Nguyên nhân khách quan*: Do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 nên một số chương trình, hoạt động về lĩnh vực bình đẳng giới chủ yếu thực hiện qua các hoạt động lồng ghép của các cơ quan, đơn vị. Dịch bệnh COVID-19 cũng làm ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập của người lao động đặc biệt là nữ giới và thời gian làm việc nhà của nữ giới tăng v.v...

- *Nguyên nhân chủ quan*:

+ Nhận thức về tầm quan trọng và tính cấp bách của công tác bình đẳng giới của cấp ủy, chính quyền, cơ quan chức năng và các tổ chức đoàn thể tại một số địa phương chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc; chưa dành sự quan tâm đúng mức để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu về bình đẳng giới.

+ Vẫn còn một số chính sách liên quan đến bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ được ban hành nhưng chậm đi vào cuộc sống; hệ thống dịch vụ cho công tác bình đẳng giới chưa phát triển.

+ Tình trạng xâm hại, bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái còn diễn ra ở một số nơi. Chưa xây dựng hệ thống thu thập số liệu về bạo lực trên cơ sở giới, số liệu thu thập được chủ yếu qua báo cáo hành chính.

IV. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC GIẢI PHÁP ĐÃ ĐỀ RA ĐỂ KHẮC PHỤC NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ CỦA NĂM 2021 VÀ GIAI ĐOẠN 2011-2020

1. Các giải pháp đã thực hiện

- Từ cấp tỉnh đến cơ sở đã tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 05 năm và hằng năm của các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Toàn tỉnh đã chú trọng và thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục, tập huấn nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân nhằm thay đổi nhận thức, hành động và trách nhiệm trong việc tham gia các hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra và xử lý kịp thời các hoạt động và sản phẩm văn hóa, thông tin mang định kiến giới.

- Tỉnh đã quan tâm bố trí, sử dụng hiệu quả nguồn lực thực hiện các nội dung trọng tâm của công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên ngành và liên ngành về việc thực hiện hoạt động bình đẳng giới. Đến nay chưa có vụ việc, đơn thư, khiếu nại liên quan đến việc vi phạm pháp luật về bình đẳng giới.

2. Nhận xét kết quả đạt được và hạn chế, khó khăn

a) Kết quả đạt được

Công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới ngày càng đi vào chiều sâu, có chất lượng được các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân quan tâm. Trong năm 2021, tình hình kinh tế - xã hội chịu nhiều ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, nhưng các nhiệm vụ, hoạt động của công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tiếp tục được quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện tốt. Vấn đề lồng ghép giới vào việc xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được các ngành, địa phương chú ý thực hiện.

b) Hạn chế, khó khăn

- Hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến và vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về bình đẳng giới chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, chưa tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất và có hệ thống trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Nguồn nhân lực làm công tác bình đẳng giới ở các cấp còn mỏng, chất lượng không đồng đều, phải kiêm nhiệm quá nhiều việc nên chất lượng tham mưu và thực hiện các chương trình, kế hoạch chưa đảm bảo yêu cầu đề ra.

- Nguồn kinh phí từ ngân sách (*cấp huyện, cấp xã*) bố trí, phân bổ cho công tác bình đẳng giới rất ít, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới.

V. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2022

1. Phương hướng

Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền các cấp, các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và huy động, vận động sự tham gia của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong toàn xã hội, gia đình và mỗi công dân trong thực hiện công tác bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bình đẳng giới, tăng cường lồng ghép giới để tạo điều kiện cho các giới phát huy tối đa năng lực của mình nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới và Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

2.1. Công tác bình đẳng giới

a) Tổ chức thực hiện pháp luật, chính sách và các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới

- Thường xuyên rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bình đẳng giới; xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong từng lĩnh vực theo định hướng của Chiến lược quốc gia.

- Tiếp tục tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp đề ra theo Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 25/8/2021 và Kế hoạch 42/KH-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh; tích cực lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng các chương trình, đề án, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của các sở, ban, ngành, địa phương.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới; tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các huyện, thị xã, thành phố và tiếp tục đẩy mạnh lồng ghép giới trong quản lý, điều hành để tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

b) Triển khai thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới

- Tập trung quản lý, điều hành thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới; lồng ghép thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới với nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và địa phương.

- Phát động thực hiện phong trào thi đua mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp gắn liền với một địa chỉ cụ thể để hỗ trợ giúp đỡ trẻ em nghèo, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh

xã hội, chính sách đối với lao động nữ, chính sách hỗ trợ phụ nữ, trẻ em bị nhiễm và bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19.

- Duy trì, phát triển các mô hình nhằm thúc đẩy bình đẳng giới tại cộng đồng, nhân rộng các cơ sở hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình; duy trì, nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới tại cộng đồng, các mô hình sinh hoạt Câu lạc bộ Gia đình hạnh phúc để thực hiện tốt việc chăm sóc, tư vấn và hỗ trợ cho các nạn nhân bị bạo lực gia đình và bạo lực trên cơ sở giới; tích cực quan tâm, hỗ trợ để tạo điều kiện thuận lợi giúp nạn nhân bị buôn bán trở về tái hòa nhập cộng đồng bền vững.

c) Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới

- Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, truyền thông các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, đặc biệt là Luật Bình đẳng giới, Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục tăng cường công tác phụ nữ trong tình hình mới; Kế hoạch số 90-KH/TU ngày 15/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch 135/KH-UBND ngày 05/7/2018 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tiếp tục tăng cường công tác phụ nữ trong tình hình mới.

- Thường xuyên cập nhật các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ để tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới góp phần xóa bỏ các quan niệm, tư tưởng lạc hậu, định kiến giới.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa để triển khai thực hiện Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 23/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về bình đẳng giới với các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp, hiệu quả với từng nhóm đối tượng; tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục về Luật Bình đẳng giới, các chính sách, pháp luật có liên quan đến bình đẳng giới trong tình hình mới nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và các tầng lớp Nhân dân trong công tác bình đẳng giới.

d) Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; tập huấn cho ban biên tập, tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, các cộng tác viên trợ giúp pháp lý về kiến thức bình đẳng giới, lồng ghép giới trong thực thi nhiệm vụ được giao.

đ) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về bình đẳng giới

- Phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ tập trung vào các nội dung: công tác tổ chức triển khai, thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp

luật về công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ; công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ đã được chú trọng, việc bố trí kinh phí hoạt động cho Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ đã được thực hiện v.v...

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra để xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; quản lý, lưu hành các sản phẩm văn hóa nhằm thực hiện hiệu quả công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Kiểm soát chặt chẽ các ấn phẩm trước khi xuất bản; ngừng cấp phép xuất bản các ấn phẩm có nội dung, hình ảnh mang định kiến giới, đề nghị gỡ bỏ, điều chỉnh trước khi in ấn phát hành. Lập biên bản, kiến nghị hủy bỏ các sản phẩm mang định kiến giới đang lưu hành, sử dụng.

2.2. Công tác phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

a) Hoạt động thông tin, truyền thông về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Tổ chức các hoạt động truyền thông về ảnh hưởng của bạo lực trên cơ sở giới tới sự phát triển bền vững của xã hội, về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới phù hợp đặc điểm, tình hình thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng chuyên mục, chuyên trang trên các phương tiện truyền thông đại chúng; sản xuất, phát hành các ấn phẩm truyền thông về phòng ngừa và ứng phó bạo lực trên cơ sở giới.

- Triển khai chiến dịch truyền thông với các hình thức đa dạng, phong phú trong “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới” (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12 năm 2022); “Tháng hành động về phòng, chống bạo lực gia đình” (tháng 6 năm 2022) và Ngày Quốc tế xóa bỏ mọi hình thức bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (ngày 25 tháng 11 năm 2022); xây dựng mạng lưới người có ảnh hưởng trong xã hội để truyền tải thông điệp về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Tuyên truyền, cung cấp thông tin đầy đủ các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân của bạo lực trên cơ sở giới như: Địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh tại cộng đồng; dịch vụ chăm sóc tối thiểu và tư vấn cho người gây bạo lực tại các cơ sở cung cấp dịch vụ ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, Tổng đài điện thoại miễn phí (số **18001744**); mô hình Thành phố an toàn và thân thiện với phụ nữ và trẻ em gái; mô hình Trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực.

b) Nâng cao năng lực và trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và xâm hại trẻ em nhằm nâng cao trách nhiệm hành động của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân trong thực hiện quy trình phối hợp và trong từng hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp, xử lý bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại trẻ em, đảm bảo việc phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại trẻ em được thực hiện kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, tránh chồng chéo và hạn chế khoảng trống.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, người cung cấp dịch vụ và đội ngũ cộng tác viên tại cộng đồng làm công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, kết nối dịch vụ và kỹ năng làm việc với người có hành vi gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới; trang bị kỹ năng tự kiểm soát bản thân đối với nhóm đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực; kỹ năng phòng, chống bạo lực đối với nhóm đối tượng dễ bị tổn thương do bạo lực trên cơ sở giới.

- Triển khai thực hiện các tiêu chí về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới như: phòng, chống quấy rối tình dục tại nơi làm việc; mô hình Thành phố/làng quê an toàn và thân thiện với phụ nữ và trẻ em gái; Trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực; mô hình Địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh tại cộng đồng; các cơ sở cung cấp dịch vụ ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; kết nối dịch vụ hỗ trợ nạn nhân; chăm sóc, tư vấn và hỗ trợ nạn nhân tại cơ sở y tế.

- Tiến hành thu thập số liệu và xây dựng cơ sở dữ liệu về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; thu thập thông tin và bảo vệ, can thiệp, hỗ trợ kịp thời, hiệu quả nạn nhân bị bạo lực, đồng thời tư vấn, có hình thức xử lý người gây bạo lực phù hợp theo quy định pháp luật.

c) Thanh tra, kiểm tra công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Kiểm tra, xác minh khi có thông tin về vụ việc bạo lực trên cơ sở giới xảy ra trong phạm vi cơ quan, tổ chức, địa phương để bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền liên quan xử lý vi phạm pháp luật đối với người gây bạo lực.

- Tăng cường tổ chức các đoàn kiểm tra việc thực hiện công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới với sự tham gia của đại diện các sở, ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh: Công an, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Liên đoàn lao động.

d) Triển khai các dịch vụ, mô hình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa và giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới

- Xây dựng mô hình Ngôi nhà Ánh Dương cung cấp dịch vụ một cửa toàn diện hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị bạo nhằm đảm bảo mục tiêu các dịch vụ cung cấp các dịch vụ tích hợp gồm y tế, xã hội, tư vấn tâm lý, tư vấn pháp lý, công an, tạm lánh khẩn cấp và liên hệ chuyển tuyến.

- Cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân của bạo lực trên cơ sở giới: hỗ trợ bảo đảm an toàn, tạm lánh khẩn cấp, dịch vụ hỗ trợ ban đầu tại địa chỉ tin cậy, nhà tạm lánh cho nạn nhân; cung cấp dịch vụ chăm sóc tối thiểu cho nạn nhân và tư vấn cho người gây bạo lực tại cơ sở cung cấp dịch vụ ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ chăm sóc, tư vấn cho nạn nhân tại cơ sở y tế; sử dụng đường dây nóng và cơ chế phối hợp liên ngành trong giải quyết, kết nối dịch vụ, hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân, can thiệp, xử lý theo quy định pháp luật đối với người gây bạo lực.

- Triển khai thực hiện mô hình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại cộng đồng góp phần giảm thiểu tình trạng bạo lực trên cơ sở giới; mô hình Thành phố/làng quê an toàn và thân thiện với phụ nữ, trẻ em nhằm đảm bảo an toàn tại nơi công cộng; triển khai xây dựng mô hình Trường học an toàn, thân thiện không bạo lực; triển khai lồng ghép hoạt động phòng chống quấy rối tình dục tại nơi làm việc trong sinh hoạt câu lạc bộ, hội đoàn thể tại khu công nghiệp, cơ quan, đơn vị.

2.3. Hợp tác quốc tế về bình đẳng giới và phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Tích cực tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế nhằm vận động, thu hút các nguồn lực thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, chuyên môn của các tổ chức, cá nhân nước ngoài để tổ chức mô hình Thành phố/làng quê an toàn và thân thiện với phụ nữ, trẻ em nhằm đảm bảo an toàn tại nơi công cộng; Câu lạc bộ Nam giới tiên phong thúc đẩy bình đẳng giới; mô hình Nữ công nhân nhà trọ, mô hình Trường học an toàn, thân thiện không bạo lực v.v....

- Phối hợp với Dự án “Hỗ trợ xây dựng và triển khai các chính sách, chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình và giải quyết vấn đề mại dâm dựa trên bằng chứng và tiếp cận quyền con người” (*Dự án VNM9P02*), Vụ Bình đẳng giới (*Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*) và Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA) xây dựng mô hình Ngôi nhà Ánh Dương cung cấp dịch vụ một cửa toàn diện hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị bạo nhằm đảm bảo mục tiêu các dịch vụ cung cấp các dịch vụ tích hợp gồm y tế, xã hội, tư vấn tâm lý, tư vấn pháp lý, công an, tạm lánh khẩn cấp và liên hệ chuyển tuyến.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ cấp tỉnh. Cung cấp, hỗ trợ tài liệu, bài giảng, sản phẩm truyền thông để giúp cho các địa phương tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả các hoạt động truyền thông thúc đẩy bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Hỗ trợ kỹ thuật và kinh phí cho địa phương để xây dựng, nhân rộng các mô hình thúc đẩy bình đẳng giới, các mô hình “Thành phố, làng quê an toàn thân thiện với phụ nữ và trẻ em gái”; Câu lạc bộ “Nữ công nhân nhà trọ” tại các khu kinh tế, khu công nghiệp.

2. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội

- Thường xuyên thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến và vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về bình đẳng giới, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất và có hệ thống trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về công tác bình đẳng giới.

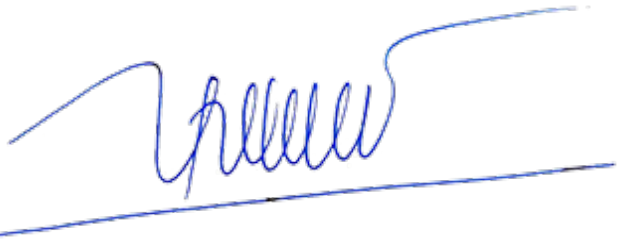
- Tăng cường giám sát và phản biện xã hội trong việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kính báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2021; phương hướng và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- TTr. Tỉnh ủy, UBND tỉnh (để báo cáo);
- Vụ Bình đẳng giới (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TEBĐG.

GIÁM ĐỐC



Vũ Thị Hương